

Số: 33/2023/QĐST- HNGĐ

N, ngày 21 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa;

Nguyên đơn: ông Kiều Ngọc V, sinh năm 1985.

Địa chỉ: khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn; bà Hải Thị Nữ X, sinh năm 1988

Địa chỉ; khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Kiều Ngọc V với bà Hải Thị Nữ Xứ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân:* ông Kiều Ngọc V với bà Hải Thị Nữ Xứ tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* ông Kiều Ngọc V và bà Hải Thị Nữ X thỏa thuận giao cho bà Hải Thị Nữ Xứ tiếp tục, trực tiếp nuôi hai con chung tên Kiều Quốc K, sinh ngày 15-12-2012 và Kiều Vy L, sinh ngày 21-5-2016. Bà Hải Thị Nữ X không yêu cầu ông Kiều Ngọc V cấp dưỡng nuôi con chung.

- Ông Kiều Ngọc V không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Bà Hải Thị Nữ Xứ là người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông V trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: ông Kiều Ngọc V tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002925 ngày 07-02-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Hoàn trả lại cho ông Kiều Ngọc V 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND thị trấn P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Sứ